

THẮT CHẶT MỐI QUAN HỆ MẬT THIẾT GIỮA ĐẢNG VỚI NHÂN DÂN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

★ PGS, TS DOÃN THỊ CHÍN

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

★ TS ĐOÀN MẠNH HÙNG

Học viện Chính trị khu vực I

● **Tóm tắt:** Trong suốt cuộc đời cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt quan tâm xây dựng, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa cán bộ, đảng viên và nhân dân, thường xuyên chăm lo gìn giữ mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề này được phản ánh sinh động, đậm nét thông qua hoạt động thực tiễn, trong cuộc sống và phong cách của Người và còn vẹn nguyên giá trị, tính thời sự, định hướng để thắt chặt hơn nữa mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân trong điều kiện hiện nay. Bài viết là sản phẩm của Đề tài khoa học cấp bộ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Mã số: B.20-02, do PGS, TS Doãn Thị Chín làm Chủ nhiệm.

● **Từ khóa:** Hồ Chí Minh, quan hệ giữa Đảng và nhân dân.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân

Thứ nhất, cán bộ, đảng viên từ nhân dân mà ra; nhân dân là cội nguồn sức mạnh của Đảng

Theo Hồ Chí Minh, nhân dân là chủ thể tích cực của lịch sử, là nguồn lực quý báu nhất. Tài dân, sức dân là nguồn lực quan trọng nhất của cách mạng và phát triển. Người từng nhiều lần khẳng định, sức mạnh của Đảng là do nơi dân mà có. Quyền lãnh đạo của Đảng chính là do nhân dân tin cậy, ủy thác cho Đảng. Tư tưởng về sức mạnh, về quyền lực của người lãnh đạo, của Đảng là sự ủy thác của nhân dân là một tư tưởng lớn và nhất quán trong di sản Hồ Chí Minh. Điều đó chứng tỏ, Hồ Chí Minh đã sớm

chỉ ra vấn đề cốt lõi, vấn đề bản chất của dân chủ là quyền lực phải thuộc về nhân dân. Chính vì những lẽ đó, ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã nhận thức sâu sắc về mối quan hệ đặc biệt này: “Đảng mạnh tức là dân mạnh, dân mạnh thì Đảng mạnh, dân, Đảng mạnh thì chúng ta nhất định thắng lợi”⁽¹⁾. Người đi đến tổng kết, mọi thắng lợi của cách mạng, của Đảng ta đều được khơi nguồn và bồi tụ bởi sức mạnh vô địch của nhân dân: “Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng ta đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân, đã lãnh đạo nhân dân phấn đấu dưới lá cờ tất thắng của chủ nghĩa Mác - Lênin”⁽²⁾. Vì vậy, muốn phát huy được nguồn lực của nhân dân để phục vụ sự nghiệp

cách mạng, cán bộ, đảng viên phải “hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng”⁽³⁾; phải hiểu dân, phải học từ nhân dân, nếu “cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”⁽⁴⁾.

Thứ hai, chăm lo xây dựng mối quan hệ mật thiết với nhân dân là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài của Đảng

Theo Hồ Chí Minh, củng cố và tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với nhân dân là đòi hỏi tất yếu của cách mạng vô sản, là một nguyên tắc của công tác xây dựng Đảng, là một trong những nội dung quan trọng của cách mạng Việt Nam. Đây vừa là vấn đề quyết định sự sống còn của Đảng, vừa là sự bảo đảm quan trọng cho sự tồn tại, phát triển của hệ thống chính trị, là điều kiện tất yếu trong cuộc đấu tranh giành thắng lợi. Do đó, xây dựng, củng cố mối quan hệ mật thiết với nhân dân là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài, thường xuyên của tổ chức đảng, đảng viên. Người khẳng định, Đảng ta là một đảng cách mạng, một đảng vì dân, vì nước, “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”⁽⁵⁾. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải luôn đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên lợi ích cá nhân. Người căn dặn, Đảng “phải liên lạc mật thiết với dân chúng. Không được rời xa dân chúng. Rời xa dân chúng là cô độc. Cô độc thì nhất định thất bại”⁽⁶⁾.

Thứ ba, Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đẩy tớ thật trung thành của nhân dân

Hồ Chí Minh chỉ rõ, khi Đảng trở thành Đảng lãnh đạo chính quyền thì Đảng cầm quyền, nhưng dân là chủ. Vì vậy, trong mối quan hệ với nhân dân, Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là

người đẩy tớ thật trung thành của nhân dân. Luận điểm này thể hiện sự thống nhất giữa vai trò người lãnh đạo và người đẩy tớ trong một chủ thể - Đảng cầm quyền. Có giữ vững và làm tốt vai trò người lãnh đạo thì mới có điều kiện để thực hiện đầy đủ bốn phận người đẩy tớ và ngược lại, có làm tròn bốn phận người đẩy tớ thì vị trí, vai trò người lãnh đạo mới được giữ vững. Để Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đẩy tớ thật trung thành của nhân dân, Đảng phải thu phục, thuyết phục và chinh phục được quần chúng. Đó là một quá trình phấn đấu liên tục, bên bỉ của cả Đảng và của cả nhân dân. Song, trong mối quan hệ đó, Đảng là người có trách nhiệm chính.

Với vị thế là người lãnh đạo, Đảng phải có trí tuệ, biết động viên, tổ chức, đoàn kết quần chúng, lấy sức quần chúng để giải phóng dân tộc, xây dựng cuộc sống mới, đem lại hạnh phúc cho nhân dân. Mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng phải xuất phát từ nguyện vọng, lợi ích chính đáng của nhân dân, hợp lòng dân, thực sự là ngọn đèn dẫn lối, soi đường cho nhân dân hành động. Đường lối đó phải phù hợp với quảng đại quần chúng và thỏa mãn lợi ích nhân dân, “mọi công tác của Đảng luôn luôn phải đứng về phía quần chúng”⁽⁷⁾. Người cũng chỉ rõ, khi đã có đường lối, chủ trương đúng, Đảng phải kiên quyết tổ chức thực hiện đường lối, để đường lối đó đi vào cuộc sống.

Là người đẩy tớ trung thành của nhân dân, Đảng phải thực sự là công bộc tin cậy của nhân dân. Việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh. Có lợi cho dân nghĩa là Đảng phải thực sự chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; hết sức tránh những biểu hiện quan liêu, hách dịch, xa rời quần chúng. Tuy nhiên, là người đẩy tớ, nhưng

không phải là Đảng theo đuôi quần chúng, “Chúng ta *tuyệt đối không nên theo đuôi quần chúng*”⁽⁸⁾, mà Đảng phải thực sự tiên phong về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức, thực sự tiêu biểu cho trí tuệ, lương tâm, danh dự của dân tộc, đạo đức, văn minh của thời đại.

Người yêu cầu, Đảng muốn lãnh đạo được nhân dân thì phải gắn bó mật thiết với nhân dân, gần dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc; phải nắm vững dân tình, hiểu rõ dân tâm, quan tâm cải thiện dân sinh, nâng cao dân trí, làm cho dân hiểu rõ trách nhiệm và quyền lợi của người làm chủ đất nước. Bởi vậy, Đảng muốn lãnh đạo giỏi thì phải làm đầy tớ giỏi. Đảng phải chăm lo lợi ích của nhân dân, luôn đặt lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc lên trên hết, tất cả tận tụy vì dân. Đảng và Nhà nước phải tôn trọng quyền làm chủ, lắng nghe ý kiến của nhân dân, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Mọi hoạt động của Đảng cũng như của đảng viên phải chịu sự giám sát của nhân dân.

Hồ Chí Minh chỉ rõ, cán bộ, đảng viên chịu sự giám sát, phê bình của nhân dân. Theo Người, nhân dân là “tai mắt” của Đảng. Nhân dân ở khắp nơi, chính vì vậy, họ là lực lượng giám sát, phê bình cán bộ, đảng viên sát sao nhất. Cán bộ nào xấu, cán bộ nào tốt, ai làm việc gì hay, việc gì dở, nhân dân đều biết rõ ràng. Vì thế, trong hoạt động của Đảng và trong công tác cán bộ phải đặc biệt quan tâm tới ý kiến của nhân dân; cán bộ, đảng viên phải biết lắng nghe, tiếp thu ý kiến của nhân dân. Hồ Chí Minh yêu cầu: “Muốn sửa chữa cho tốt thì phải sẵn sàng nghe quần chúng phê bình và thật thà tự phê bình. Không chịu nghe phê bình và không tự phê bình thì nhất định lạc hậu, thoái bộ. Lạc hậu và thoái bộ thì sẽ bị quần chúng bỏ rơi”⁽⁹⁾.

Thứ tư, các biện pháp, cách thức xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân

Một là, Đảng phải là tổ chức luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, xứng đáng với vai trò là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Theo Hồ Chí Minh, “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”⁽¹⁰⁾. Do vậy, trong mọi thời kỳ cách mạng, Đảng thường xuyên xây dựng nội bộ trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo cách mạng. Để Đảng luôn vững mạnh, phải đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đây là nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài của các cấp ủy, tổ chức đảng.

Yêu cầu cơ bản của việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nâng cao bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo của Đảng; nâng cao trình độ kiến thức, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên; khắc phục có hiệu quả tệ tham nhũng; tăng cường dân chủ và kỷ luật, củng cố khối đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, khắc phục bệnh quan liêu, bao biện, xa rời, coi thường quần chúng, củng cố mối liên hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân; xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ. Chỉ có làm được như vậy, Đảng mới “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁽¹¹⁾, luôn được nhân dân tin yêu, một lòng, một dạ tin theo Đảng, hăng hái trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Hai là, Đảng phải luôn chăm lo lợi ích của nhân dân, lấy lợi ích của nhân dân làm mục đích cho hoạt động của mình.

Hồ Chí Minh cho rằng, Đảng ra đời có trọng trách là lãnh đạo nhân dân giải phóng dân tộc,

giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Mục đích của Đảng là đem lại cuộc sống ấm no, tự do và hạnh phúc cho nhân dân. Do vậy, mọi chủ trương, chính sách của Đảng phải xuất phát từ nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đồng thời, Đảng có dựa vào dân, tin tưởng nhân dân, hòa mình vào quần chúng, hiểu được tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, và quần chúng có tin yêu Đảng, thì Đảng mới định ra được những đường lối, chủ trương, chính sách hợp với thực tế và nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Ba là, đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn vững vàng về chính trị, trong sáng về phẩm chất đạo đức, phải thực sự là tấm gương cho nhân dân noi theo.

Đảng viên từ Trung ương đến cơ sở là lực lượng xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng; là lực lượng trực tiếp động viên, tổ chức, hướng dẫn nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương đó; là tấm gương để quần chúng noi theo. Hồ Chí Minh cho rằng: “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”⁽¹²⁾; mỗi cán bộ, đảng viên không phải cứ viết trên trán mình hai chữ “cộng sản” là được nhân dân yêu mến, mà muốn để dân yêu mến, dân tin tưởng, dân nể phục và dân tin theo, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng, chống sa vào chủ nghĩa cá nhân, góp phần làm cho Đảng ta thật sự “là đạo đức, là văn minh”. Đối với cán bộ, đảng viên, Người thường căn dặn: đối với Đảng, với nhân dân, chúng ta có một nghĩa vụ vẻ vang là suốt đời làm người con trung thành của Đảng, người đầy tớ tận tụy của nhân dân. Muốn thực hiện được nghĩa vụ cao cả đó, trước hết cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết; phải kiên quyết nâng cao đạo đức cách mạng,

quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nêu cao tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, kỷ luật. Phải bám sát thực tế, gần gũi nhân dân, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Bốn là, coi trọng và làm tốt công tác dân vận.

Theo Hồ Chí Minh, công tác dân vận của Đảng xuất phát từ yêu cầu của sự nghiệp cách mạng, từ bản chất của Đảng cách mạng, của chế độ để biến quyết tâm của Đảng thành quyết tâm của toàn dân, để tập hợp, đoàn kết lực lượng của toàn dân, tạo thành sức mạnh cách mạng. Do đó, cán bộ, đảng viên phải nhận thức rõ công tác dân vận là công tác quan trọng, quyết định sự thành bại của cách mạng. Công tác dân vận là việc vận động nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, hay nói cách khác là đưa đường lối của Đảng vào cuộc sống, đồng thời góp phần xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân. Làm tốt công tác dân vận thì mọi chính sách của Đảng sẽ nhanh chóng được hiện thực hóa.

Năm là, chăm lo nâng cao dân trí, thực hiện và phát huy dân chủ rộng rãi; lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng, chính đốn Đảng.

Theo Hồ Chí Minh, nâng cao dân trí là nội dung quan trọng tác động trực tiếp đến xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người cho rằng, do thiếu hiểu biết nên nhân dân không có khả năng thực hành với tư cách của người làm chủ; nhân dân hiểu biết, nắm vững pháp luật, nắm vững quyền làm chủ của mình, nhân dân sẽ thực hiện trách nhiệm và đấu tranh, bảo vệ quyền làm chủ của mình. Người cho rằng, mọi công việc của Đảng phải giữ nguyên tắc, đồng thời phải kết hợp chặt chẽ với dân chúng, nếu không thì không lãnh đạo được dân chúng, mà cũng không học được dân chúng. Trong đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham

những và các biểu hiện tiêu cực của cán bộ, đảng viên, một mặt đòi hỏi công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh, đồng thời phải dựa vào nhân dân, qua tai mắt của nhân dân, sự giám sát của nhân dân để đánh giá, sàng lọc, rèn luyện cán bộ, đảng viên, đúng với tinh thần mà Người đã chỉ dạy: “phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu *ít phải dựa vào lực lượng quần chúng* thì mới thành công”⁽¹³⁾.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân

Hiện nay, tình hình trong nước và thế giới đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đòi hỏi toàn Đảng phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực hơn nữa để tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, đưa đất nước vững bước tiến lên, phát triển nhanh và bền vững.

Bối cảnh mới yêu cầu phải tiếp tục coi trọng tăng cường và củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;... gắn bó mật thiết với nhân dân là những nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”⁽¹⁴⁾. Để xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng, một trong những nhiệm vụ, giải pháp cần được thực hiện đó là: “*Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết*

giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng”⁽¹⁵⁾.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, cần chú trọng thực hiện một số giải pháp sau đây:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng, ý nghĩa hệ trọng của mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

Cần quán triệt sâu sắc và thực hành bài học mà Hồ Chí Minh và Đảng đã định hướng: “trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁶⁾.

Cần đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, sử dụng có hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội theo hướng thiết thực, tăng cường đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ XHCN, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện và kịp thời xử lý các tổ chức đảng, cán bộ,

đảng viên không gương mẫu thực hiện việc giữ gìn mối quan hệ mật thiết với nhân dân, nhất là ở nơi cư trú.

Thứ hai, tổ chức đảng các cấp, mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự tiên phong, có tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, gần dân, tôn trọng dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, chăm lo lợi ích chính đáng, thiết thực của nhân dân, gương mẫu về đạo đức, lối sống, đi đầu và làm nòng cốt trong các tổ chức đoàn thể.

Cán bộ, đảng viên không được thờ ơ, vô cảm trước khó khăn của nhân dân; phải thật sự gần dân, sống trong lòng dân... Điều này đã được khẳng định trong các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, với những yêu cầu chức vụ càng cao, giữ trọng trách càng lớn càng cần phải gương mẫu đi đầu, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, vì lợi ích của nhân dân; kiên quyết chống các biểu hiện độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa dân, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của nhân dân.

Cần nghiêm túc thực hiện lời căn dặn mang tính chân lý của Hồ Chí Minh “tiếng dân chính là truyền lại ý trời”⁽¹⁷⁾, “dân muốn gì ta phải làm nấy”⁽¹⁸⁾ và “xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân”⁽¹⁹⁾. Mỗi tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cũng cần thực hiện tốt việc đấu tranh tự phê bình và phê bình, Đảng phải thành thực trước dân. Nếu “có khuyết điểm thì thật thà tự phê bình trước nhân dân và hoan nghênh nhân dân phê bình mình”⁽²⁰⁾, có như thế mới ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện của bệnh quan liêu, xa rời quần chúng. Đây là phương thuốc quan trọng, có ý nghĩa trực tiếp quyết định để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho mỗi cán bộ, đảng viên trong giải quyết mối quan hệ với

nhân dân, từ đó hình thành ý thức phục vụ nhân dân.

Thứ ba, chăm lo xây dựng Nhà nước thực sự của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước.

Mỗi cán bộ, công chức trong bộ máy công quyền luôn phải ý thức rõ vị trí công tác, trách nhiệm của mình là công bộc của dân, tận tâm, tận lực phụng sự nhân dân. Phải dựa vào nhân dân để xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân, thực hành dân chủ rộng rãi, nhất là dân chủ trực tiếp. Đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở. Sâu sát cơ sở, tăng cường đối thoại, tiếp xúc với nhân dân, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hóa, thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” và phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Tổ chức có hiệu quả, thực chất việc nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước; phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên.

Kiên quyết đấu tranh phòng, chống, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, triệt để hơn, hiệu quả hơn. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, lãng phí, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

Thứ tư, tiếp tục đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận; chú trọng công tác dân

vận chính quyền; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Đây là giải pháp quan trọng để tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và nhân dân trong giai đoạn hiện nay. Cần thực hiện tốt Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03-6-2013 của Ban Chấp hành Trung ương “Về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”. Quan tâm hơn nữa đội ngũ những người làm công tác dân vận. Khi mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân thể hiện tập trung ở mối quan hệ giữa Đảng với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, thì Đảng phải xác định và thực hiện đúng vai trò, vị trí của mình trong hệ thống chính trị. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận. Rà soát, bổ sung và thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; xây dựng cơ chế phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; tích cực đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quy định, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận.

Thứ năm, chăm lo nâng cao đời sống, bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân; tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân; đồng thời, khuyến khích nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Muốn vậy, cần phải tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, xây dựng nền pháp chế XHCN bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của người dân; nâng cao dân trí và từng bước hoàn thiện cơ chế dân chủ; chính quyền các cấp từ Trung ương đến địa phương tập trung cao độ để giải quyết những bức xúc, nguyện vọng

chính đáng của nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, lợi ích thiết thân của người dân; nghiêm túc, tiếp thu các ý kiến đóng góp, kiến nghị của nhân dân, mở rộng hơn nữa phạm vi và đổi mới hình thức tiếp xúc, đối thoại của lãnh đạo các cấp với nhân dân; chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết tốt các chính sách đối với người nghèo, những người yếu thế trong xã hội. Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện các chính sách dân tộc bình đẳng, đoàn kết, cùng phát triển. Quan tâm phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn. Đổi mới cơ chế quản lý, xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế, thực hiện bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân; thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công, đẩy mạnh các hoạt động đền ơn đáp nghĩa phù hợp với xu hướng tăng trưởng kinh tế, tiến bộ và công bằng xã hội v.v.. □

(1), (3), (9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.11, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.609, 117, 608-609.

(2), (5), (6), (7), (8), (19) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.326, 289, 278, 289, 338, 502.

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.672.

(10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.289.

(11), (12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.612, 546.

(13), (20) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.362, 177.

(14), (15), (16) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.111, 191, 96-97.

(17) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.1, tr.97.

(18) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.169.